

BÁO CÁO CỦA HIỆU TRƯỞNG
Tại Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức năm học 2019 - 2020

Phần thứ nhất
TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018 - 2019

Năm học 2018 - 2019 là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XVIII, Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Chương trình hành động của Ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện Chiến lược phát triển Giáo dục giai đoạn 2011 - 2020. Đối với Trường Đại học Vinh, đây là năm tập trung hoàn thành Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXXI và chương trình công tác của nhiệm kỳ Hiệu trưởng 2015 - 2020, tiếp tục phấn đấu thực hiện mục tiêu đưa Trường Đại học Vinh trở thành Trường trọng điểm quốc gia, là thành viên của Mạng lưới đảm bảo chất lượng các trường đại học ASEAN (AUN-QA). Trong bối cảnh đó, việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 có những thuận lợi và khó khăn sau đây:

*** Thuận lợi:**

- Nhà trường tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, sự giúp đỡ, ủng hộ của các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh Nghệ An và nhiều địa phương, đơn vị trong cả nước.

- Các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, tạo điều kiện thuận lợi để Nhà trường tiếp tục đổi mới toàn diện các hoạt động, đưa Nhà trường từng bước nâng cao chất lượng, hội nhập với giáo dục đại học khu vực và thế giới. Việc thực hiện tái cấu trúc Nhà trường tạo ra không khí mới, thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, đặc biệt là tại các viện và đơn vị mới thành lập.

- Các mặt hoạt động của Nhà trường được Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Hội đồng trường quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường trong giai đoạn mới, hướng tới tự chủ. Đại đa số CBVC đoàn kết, nhất trí quyết tâm xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện.

*** Khó khăn:**

- Công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là tuyển sinh đại học hệ chính quy tiếp tục không đạt chỉ tiêu, ảnh hưởng lớn đến việc triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, kế hoạch ngân sách và công tác chuẩn bị tự chủ của Nhà trường.

- Sự mất cân đối về quy mô giữa các ngành đào tạo ảnh hưởng đến việc phân phối lao động, chất lượng dạy học, hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH), điều kiện đảm bảo về chất lượng.

Phát huy các yếu tố thuận lợi, vượt qua những khó khăn, thách thức, toàn trường đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ năm học.

I. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG, TRUYỀN THÔNG VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, trong năm học, Nhà trường triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trường giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; tiếp tục xây dựng và triển khai đào tạo đại học chính quy tiếp cận CDIO; tiếp tục thực hiện việc tái cấu trúc, tổ chức tốt các hoạt động đào tạo, thực hiện phong trào thi đua *"Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học"*.

Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*¹; tiếp tục xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là giải pháp hàng đầu để làm tốt công tác chính trị, tư tưởng.

Đảng bộ trường và các Đảng bộ bộ phận, Chi bộ tích cực tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị giữa nhiệm kỳ 2015 - 2020, phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu của Đại hội Đảng bộ trường lần thứ XXXI. Trong năm học², Đảng bộ trường đã mở 2 lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng cho 955 quần chúng xuất sắc, kết nạp 295 quần chúng vào Đảng Cộng sản Việt Nam³. Trường đã phối hợp với Trường Chính trị tỉnh Nghệ An triển khai đào tạo 2 lớp Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính cho 140 cán bộ⁴.

Nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương dạy học, làm việc; triển khai nhiều hoạt động đổi mới công tác điều hành, quản lý theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả như: đánh giá xếp loại CBVC và người lao động hàng tháng, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nền nếp làm việc, dạy học, lấy ý kiến người học đánh giá về các mặt hoạt động, các đơn vị và cán bộ, giảng viên.

Đầu năm học, Nhà trường phát động phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập Trường, chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước. Nhà trường và các đơn vị tổ chức nhiều hoạt động như kỷ niệm 50 năm thành lập Khoa Lịch sử (1968 - 2018), 20 năm truyền thống đào tạo CNTT (1998 - 2018), 10 năm thành lập khoa Luật (2009 - 2019). Các hoạt động đã có tác dụng tuyên truyền, giáo dục sâu sắc trong CBVC, HS, SV, HV của Nhà trường. Cũng trong năm học, Nhà trường tổ chức hưởng ứng và triển khai phong trào *"Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở"*.

Thực hiện Kế hoạch chiến lược truyền thông Trường Đại học Vinh giai đoạn 2017 - 2020, Nhà trường chỉ đạo Ban Truyền thông đã triển khai các hoạt động có ý nghĩa, tập trung vào chiều sâu⁵; phát huy tinh thần trách nhiệm của CBVC, HS, SV, HV trong việc giới thiệu, quảng bá về hình ảnh và các hoạt động của Nhà trường, phục

¹ Chuyên đề năm 2018: *"Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*; năm 2019: *"Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*.

² Năm học được tính từ ngày 01/9/2018 đến 31/8/2019. Số liệu trong báo cáo được tính đến hết ngày 20/6/2019.

³ Trong số 955 quần chúng xuất sắc có 29 CBVC, 926 HSSV. Trong số 295 đảng viên mới kết nạp có 17 CBVC, 9 học viên, 265 sinh viên, 4 học sinh.

⁴ Kết thúc khóa học của lớp thứ nhất (ngày 9/4/2019), có 68 học viên được công nhận tốt nghiệp (97,1%), trong đó 25 học viên đạt loại giỏi (35,71%), 42 học viên đạt loại khá (60%), 7 học viên được nhận giấy khen của Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Nghệ An vì đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện.

⁵ Xây dựng mạng lưới cộng tác viên tuyển sinh tại các trường THPT, THCS trên địa bàn các tỉnh Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và các địa phương khác; tổ chức Ngày hội tư vấn tuyển sinh - hướng nghiệp năm 2019 cho hơn 50 trường THPT trên địa bàn các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh; Tư vấn tuyển sinh qua website, email, mạng xã hội và đường dây nóng tuyển sinh; tham gia ngày hội tư vấn tuyển sinh của Báo Tuổi trẻ tổ chức tại tỉnh Nghệ An và tỉnh Thanh Hóa. Tổ chức bình chọn 10 sự kiện, hoạt động tiêu biểu của Trường Đại học Vinh năm 2018 đăng trên website Trường.

vụ công tác tuyển sinh các cấp học, loại hình đào tạo; Nhà trường cũng đã thành lập Bộ phận Truyền thông (*trực thuộc Phòng Hành chính Tổng hợp*).

Ban Biên tập, Ban Quản trị website tiếp tục thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, nâng cao chất lượng hoạt động của website, phục vụ tốt các hoạt động của Nhà trường⁶. Triển khai sử dụng có hiệu quả hệ thống Văn phòng điện tử iOffice.

Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020, trong năm học, Nhà trường đã ban hành 15 quy chế, quy định, nội quy, hướng dẫn, chương trình...⁷ để tiếp tục hoàn thiện công tác điều hành, quản lý Nhà trường; xây dựng chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị mới thành lập⁸ đồng thời rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của tất cả các đơn vị trong toàn Trường; công tác cải cách hành chính tiếp tục có chuyển biến và đạt hiệu quả tốt⁹. Nhà trường ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2019 - 2020 của Trường Đại học Vinh.

Trong công tác thi đua, khen thưởng, các đơn vị đã hoàn thành việc xét các danh hiệu thi đua trong năm học cho các tập thể và cá nhân¹⁰. Tính đến năm học 2018 - 2019, Trường Đại học Vinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc 14 năm liên tục. Nhà trường cũng đã tham gia tích cực và có hiệu quả vào hoạt động của Khối thi đua các trường đại học và cao đẳng trên địa bàn tỉnh Nghệ An¹¹.

⁶ Tính từ ngày 01/6/2018 đến ngày 31/5/2019, Ban Biên tập website Trường và các đơn vị đã đăng 5.087 tin, bài; giải đáp 1.997 câu hỏi trên website và 767 trên email Trường; giải đáp tin nhắn trên facebook: Trường 1.007 tin, Tư vấn tuyển sinh 4.477 tin, Bộ phận Một cửa 493 tin. Năm 2018, website Trường xếp thứ 16 trên bảng xếp hạng của webometric; Năm 2019, website Trường xếp thứ 14 (lần xếp loại tháng 1) và xếp thứ 9 (lần xếp hạng tháng 7) trên bảng xếp hạng của Webometric.

⁷ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2019 - 2020 của Trường Đại học Vinh; Quy chế tổ chức và hoạt động của Tạp chí Khoa học Trường Đại học Vinh; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban liên lạc cựu HSSV; Quy định quản lý người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Vinh; Quy định về hoạt động Đảm bảo chất lượng; Quy định phân cấp phân quyền trong quản lý, vận hành Hệ thống Cổng thông tin học tập trực tuyến phục vụ dạy học cao học từ khóa 26; Quy định tạm thời về tổ chức và hoạt động của Trung tâm BD NVSP; Quy định tạm thời về tổ chức và hoạt động đối với nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Vinh; Bổ sung, sửa đổi Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh; Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định CLGD; Quy định về ứng dụng Hệ quản trị học tập LMS trong đào tạo sau đại học; Quy trình triển khai ứng dụng Hệ thống hỗ trợ nâng cao chất lượng tài liệu phục vụ đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Vinh; Nội quy quản lý, sử dụng máy điều hòa nhiệt độ tại các phòng học; Quy tắc ứng xử HS, SV, HV Trường Đại học Vinh.

⁸ Viện SP Xã hội, Viện KHXH&NV, Trung tâm BD NVSP.

⁹ Rà soát, hỗ trợ, chuẩn hoá giúp các đơn vị tham mưu Nhà trường ban hành hàng trăm văn bản hành chính; in và cấp phát văn bằng, chứng chỉ đúng quy định; phục vụ 173 lượt tìm kiếm tài liệu lưu trữ, 928 cuộc họp, hội nghị của Trường; điều động 658 chuyển xe ô tô (gần 156.000km), đặt mua 844 lượt vé máy bay, nhân bản gần 1.020.000 trang văn bản, tài liệu phục vụ các hoạt động của Nhà trường. Bộ phận một cửa đã giải quyết: 153 hồ sơ thôi học, 135 hồ sơ nghỉ học tạm thời, 05 hồ sơ chuyển đến, 13 hồ sơ chuyển đi, 55 hồ sơ quay trở lại học tập, 227 hồ sơ làm lại thẻ SV, 532 hồ sơ xác nhận SV, 982 hồ sơ xác nhận vay vốn, 444 hồ sơ xác nhận ưu đãi, 86 giấy giới thiệu, 65 hồ sơ đền bù BH TT, 253 trường hợp kiểm tra điểm, 168 trường hợp sửa thông tin, 467 trường hợp hoãn thi và 3.517 lượt mượn phòng.

¹⁰ Trong năm học 2017 - 2018, hoàn tất hồ sơ xét khen thưởng cho toàn trường với kết quả:

- Nhà trường công nhận Danh hiệu Hoàn thành nhiệm vụ cho 986 cá nhân và 37 tập thể; Danh hiệu Lao động tiên tiến cho 860 cá nhân và 31 tập thể; Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cho 108 cá nhân; Danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc cho 9 tập thể.

- Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Nhì cho 1 cá nhân và Huân chương Lao động hạng Ba cho 1 tập thể; Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 3 cá nhân; Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục" cho 4 cá nhân; công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ cho 7 cá nhân; tặng Bằng khen cho 9 cá nhân và 2 tập thể; Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen cho 17 cá nhân và 2 tập thể.

Trong năm học 2018 - 2019, hoàn thành hồ sơ đề nghị các cấp có thẩm quyền xét đề nghị tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh của Nước CHXHCN Việt Nam và Huân chương Lao động của Nước CHDCND Lào cho Trường Đại học Vinh; đề nghị tặng thưởng Huân chương hữu nghị của Nước CHDCND Lào cho 5 cá nhân.

¹¹ Đội bóng chuyền nam giành chức Vô địch, Đội bóng chuyền hơi nữ giành giải Ba - Giải bóng chuyền nam, bóng chuyền hơi nữ của Khối thi đua các trường ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Tồn tại:

Một số cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm, không tuân thủ pháp luật, các quy chế, quy định dẫn đến kết quả công tác chưa cao. Vẫn còn CBVC vi phạm chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình. Một số CBVC tham gia mạng xã hội thiếu tinh thần xây dựng.

Nhiều công việc lớn của Nhà trường nhưng đơn vị tham mưu và chủ trì triển khai còn chậm, chưa bám sát các quy định hiện hành, ảnh hưởng đến uy tín hoạt động chung của Nhà trường.

Chuyển biến trong công tác cải cách hành chính của một số đơn vị chưa theo kịp với những chủ trương mới. Các cuộc họp, văn bản điều hành còn nhiều, ứng dụng CNTT trong điều hành, quản lý còn hạn chế. Một số CBVC chấp hành kỷ luật giờ giấc làm việc chưa tốt.

II. CÔNG TÁC TUYỂN SINH

Năm học 2018 - 2019 Nhà trường đã tuyển mới được 3.118 sinh viên hệ chính quy khoá 59¹², trong đó có 185 lưu học sinh Lào - Thái Lan.

Công tác tuyển sinh sau đại học hoàn thành chỉ tiêu của Bộ Giáo dục và Đào tạo giao. Nhà trường tổ chức 2 đợt tuyển sinh cao học thạc sĩ khóa 26 và 27 được 1.602 học viên¹³; xét, công nhận trúng tuyển và nhập học 11 nghiên cứu sinh khoá 2018 - 2022. Nhà trường đã tổ chức làm việc với nhiều đơn vị về công tác đào tạo, công tác tư vấn tuyển sinh và tuyển sinh sau đại học. Hiện nay, Nhà trường đã hoàn thành công tác tổ chức thi tuyển sinh cao học đợt 2 năm 2019 cho 37 chuyên ngành đào tạo thạc sĩ và tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ 17 chuyên ngành.

Về tuyển sinh đại học không chính quy, mặc dầu công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực đổi mới công tác quản lý, mở rộng địa bàn tuyển sinh¹⁴ nên năm 2018, Nhà trường đã tuyển được 4.515 sinh viên - đủ chỉ tiêu đại học hệ VLVH.

Tồn tại:

Công tác tuyển sinh đại học chính quy tiếp tục gặp nhiều khó khăn, năm 2018 là năm thứ 3 liên tiếp Trường không tuyển đủ chỉ tiêu. Công tác tư vấn tuyển sinh mới chỉ tập trung ở cấp trường và một số khoa, viện; một số khoa, viện triển khai công tác truyền thông và tư vấn tuyển sinh còn chậm, chưa đạt yêu cầu. Nhà trường vẫn chưa có đơn vị chức năng chuyên trách về công tác tuyển sinh.

Kết quả tuyển sinh sau đại học một số ngành cơ bản, nhất là khối ngành đào tạo giáo viên ngày càng giảm do tác động của việc điều chỉnh chương trình, tinh giản biên chế các đơn vị sự nghiệp công lập, nhu cầu xã hội cũng như sức ép cạnh tranh của các cơ sở khác. Một số chuyên ngành không tuyển được hoặc tuyển được quá ít học viên. Sự chênh lệch số lượng học viên của các chuyên ngành gây khó khăn cho việc bố trí giảng dạy, hướng dẫn luận văn, luận án của một số khoa, viện.

Nhu cầu học VLVH, đặc biệt ĐTTX ngày càng ít, nhiều ngành không thể tuyển sinh. Tuyển sinh hệ VLVH và ĐTTX chủ yếu là ngành Luật và ngành Giáo dục Mầm

¹² Năm học 2016 - 2017 tuyển được 3.080 SV khóa 57; năm học 2017 - 2018 tuyển được 3.042 SV khóa 58.

¹³ Kết quả tuyển sinh: Khóa 26 (đợt 2 - 2018) trúng tuyển 863 học viên (tại Trường ĐH Vinh, Trường ĐH Đồng Tháp, Trường ĐH KT-CN Long An, Trường ĐH Tây Nguyên, Trường ĐHSP KT Vĩnh Long); Khóa 27 (đợt 1 - 2019) trúng tuyển 739 học viên (tại Trường ĐH Vinh, Trường ĐH KT-CN Long An, Trường ĐHSP KT Vĩnh Long, Trường ĐH Đà Lạt). Trong đó có 11 học viên là LHS Lào.

¹⁴ Ngoài các địa bàn truyền thống ở khu vực Bắc Trung Bộ, Trường đã liên kết tuyển sinh, mở lớp mới tại các tỉnh, thành: Sơn La, Phú Thọ, Hoà Bình, Thái Nguyên, Hà Nội, Hà Nam, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Điện Biên, Hải Dương, Quảng Ngãi, TP. Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Đắk Lắk, Đà Nẵng, Quảng Trị, Long An, Đồng Tháp... Đến nay, Trường Đại học Vinh đã đặt lớp tại 42 tỉnh, thành trong cả nước.

non gây quá tải cho các khoa trong việc điều hành giảng dạy. Giáo trình, tài liệu phục vụ đào tạo còn thiếu. Công tác tư vấn, quảng bá tuyển sinh chưa được các khoa, viện, giảng viên quan tâm đúng mức.

III. CÔNG TÁC CÔNG ĐOÀN, ĐOÀN THANH NIÊN, HỘI SINH VIÊN; CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN

Trong năm học, Công đoàn Trường tiếp tục triển khai phong trào thi đua "*Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học*", triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Công đoàn Trường Đại học Vinh lần thứ XXXIII, nhiệm kỳ 2017 - 2022, tổ chức có hiệu quả các hoạt động theo 8 chương trình công tác của Công đoàn¹⁵.

Triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn trường lần thứ XXX, Đoàn Thanh niên tổ chức được nhiều hoạt động sôi nổi, có ý nghĩa, đặc biệt là các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, học thuật, bồi dưỡng kỹ năng, hoạt động tình nguyện và kết nối cộng đồng cho cán bộ, đoàn viên thanh niên toàn Trường¹⁶.

Năm học 2018 - 2019 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội Sinh viên trường lần thứ XI, nhiệm kỳ 2018 - 2020. Xây dựng và triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội, cán bộ, hội viên, sinh viên toàn trường đã tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi, phù hợp với thị hiếu, sở thích, phát huy tính tích cực, sáng tạo, chủ động của sinh viên¹⁷.

Hội Cựu chiến binh tiếp tục tổ chức các hoạt động có ý nghĩa, thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội Cựu chiến binh lần thứ II (nhiệm kỳ 2017 - 2022) và chương trình công tác của Hội trong năm học 2018 - 2019¹⁸.

Trong công tác học sinh, sinh viên, Nhà trường đã xây dựng chương trình tổng thể về công tác học sinh, sinh viên, duy trì tổ chức Hội nghị công tác học sinh, sinh

¹⁵ Công đoàn đã tham dự 48 tiết thao giảng cấp Trường, trong đó có 12 tiết thao giảng CDIO; Triển khai tổ chức 6 hoạt động hưởng ứng Tháng Công nhân 2019; Phối hợp với Công đoàn ngành GD&ĐT Nghệ An tổ chức Hội thảo "Xây dựng môi trường văn hóa học đường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn tỉnh Nghệ An", giao lưu "Nữ cán bộ Trường Đại học Vinh với Bộ đội biên phòng Nghệ An", vận động và triển khai CBVC toàn trường ủng hộ chương trình "Tết vì người nghèo Kỳ Hợi 2019" và tham gia tổ chức Tết Sum Vầy năm 2019 ở huyện Kỳ Sơn Nghệ An do Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức; Ủng hộ giáo viên, học sinh các huyện miền Tây Nghệ An bị thiệt hại do Bão số 4 (33.820.000đ), Chương trình Tết vì người nghèo (50 triệu đồng), Xuân Biên cương (16,8 triệu đồng); Thành lập Đội tuyển của Trường tham gia và đạt giải Khuyến khích Hội thi "An toàn vệ sinh viên giỏi". Tổ chức các hoạt động tiêu biểu: Team building lần thứ 2, Giải Thể thao Công đoàn 2019, Tết trồng cây Xuân Kỳ Hợi 2019 tại Cơ sở II - làm công trình chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập Trường; hoạt động về nguồn cho nữ CBVC nhân ngày QTPN 8/3; tổ chức giao lưu, học hỏi, đi tham quan thực tế cho cán bộ công đoàn; hoạt động nhân Ngày QTTN 1/6, Tết Trung Thu cho con em CBVC.

¹⁶ Chào đón sinh viên khóa 59 và "Ngày hội tân sinh viên"; Chương trình trải nghiệm "Một ngày làm sinh viên" (1.225 đại biểu của 90 trường THPT tham gia) và Hội thảo Kết nối công tác Đoàn trường học (100 đại biểu tham dự); Tổ chức Hội nghị khoa học cán bộ trẻ Trường Đại học Vinh năm học 2018 - 2019; Hội thao Sinh viên Trường Đại học Vinh kỷ niệm 88 năm Ngày thành lập Đoàn 26/3; Tuyên dương 98 Nữ sinh tiêu biểu năm 2019; Hội thi Sinh viên thanh lịch; Liên hoan nghệ thuật "Mùa xuân và tuổi trẻ", Liên hoan Nghệ thuật Tháng Năm - 2019; Hoạt động "Thương về miền Tây xứ Nghệ" (quyên góp 2.000 sách vở, giấy bút, cặp, quần áo; xây dựng 7 sân chơi) ủng hộ học sinh các huyện miền Tây Nghệ An bị thiệt hại do Bão số 4; Tập huấn cán bộ Đoàn - Hội khóa 59 và liên hoan CLB, Đội, Nhóm toàn trường năm 2019; Chiến dịch tình nguyện hè 2019, các hoạt động tình nguyện tại chỗ, "Chủ Nhật xanh", chung sức cộng đồng; trồng cây và làm vệ sinh môi trường tại Trại mận Nghi Xuân và Giao lưu TĐTT với Đoàn xã Xuân Trường; Kiểm tra nếp sống văn hoá...

¹⁷ Tổ chức Ngày hội Sinh viên 5 tốt, Lễ Kỷ niệm 69 năm ngày truyền thống HSSV, tuyên dương Danh hiệu Sinh viên 5 tốt và Giải thưởng Sao tháng Giêng 2019; Tham gia các hoạt động của Hội Sinh viên tỉnh Nghệ An (Vô địch cả 2 nội dung Giải bóng chuyền nam nữ sinh viên; 6 đề án dự Cuộc thi Startup - Sinh viên khởi nghiệp; Liên hoan các nhóm nhảy, mùa sinh viên tỉnh Nghệ An năm 2019); Cuộc thi Thủ lĩnh sinh viên 2019; Chương trình SV Trường Đại học Vinh 2019...

¹⁸ Tổ chức hoạt động về nguồn, dâng hương tại Nghĩa trang liệt sỹ Việt - Lào; thăm và tặng quà đơn vị bộ đội Đảo Ngư; phối hợp tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày thành lập QĐND Việt Nam và Ngày hội Quốc phòng toàn dân 22/12; Hội CCB Trường Đại học Vinh được tặng Bằng khen của BCH TƯ Hội CCB Việt Nam...

viên, công tác an ninh trường học; triển khai công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú ở các địa bàn; tổ chức ký cam kết chấp hành Quy chế sinh viên tự quản, pháp luật về an toàn giao thông; đẩy mạnh phong trào thực hiện nền nếp học tập, xây dựng nếp sống văn hóa, bảo đảm an ninh trật tự, duy trì sinh hoạt của các lớp sinh viên, chi đoàn hàng tháng; tổ chức tốt Tuần sinh hoạt công dân - học sinh, sinh viên đầu khóa, đầu năm học và cuối khóa học; tổ chức hội nghị dân chủ sinh viên và đối thoại trực tiếp giữa Hiệu trưởng với sinh viên; lắng ý kiến người học; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên¹⁹; phân công, cán bộ giảng viên toàn trường phụ trách tư vấn, hỗ trợ cho người học. Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi để lưu học sinh Lào và Thái Lan học tập và rèn luyện tốt.

Công tác dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp tiếp tục có nhiều kết quả tốt với các hoạt động phong phú, đa dạng như: hội thảo, hội nghị tư vấn về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống cho sinh viên; các chương trình tư vấn, hướng nghiệp, tuyển dụng và giới thiệu việc làm cho sinh viên; các hoạt động hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn; thành lập Ban liên lạc cựu HS, SV, HV; duy trì và phát triển mối quan hệ hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp; cơ bản đáp ứng yêu cầu về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học²⁰.

Tồn tại:

Việc tổ chức các hoạt động về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên còn chưa được thường xuyên liên tục. Vẫn có một số sinh viên tự ý bỏ học, vi phạm pháp luật, quy chế, quy định và nếp sống văn hóa²¹.

Chất lượng sinh hoạt chi đoàn - lớp còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu. Các hoạt động của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên ở cơ sở chưa thực sự sôi động, chưa có nhiều hoạt động mới, sáng tạo, khởi nghiệp, đáp ứng nhu cầu và định hướng giá trị cho người học trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế. Phong trào tự học trong sinh viên còn yếu.

¹⁹ Tổ chức Cuộc thi sáng tác nét đẹp Trường Đại học Vinh năm 2019 chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập Trường. Tổ chức nhập học cho 10.477 HS, SV, HV (CQ: 2.892, LT: 11, VB2: 104, LHS: 188, HS: 520, HV: 1.442, VLVH: 5.235, ĐTTX: 85); thành lập 134 lớp HS, SV, HV. Xét 1.371 suất miễn giảm học phí (1.299 SV, 72 HS), 1.784 suất HBKKHT (1.393 SV, 391 HS), 117 suất HBTS cho SV, 36 suất thưởng KKHT cho HS, 485 suất trợ cấp XH, 868 suất hỗ trợ chi phí học tập, 397 suất HB cho LHS Lào, 880 suất HB tài trợ, 11 suất hỗ trợ khó khăn đột xuất... với tổng số tiền gần 22,3 tỷ đồng. Đền bù BH cho 81 trường hợp với hơn 215 triệu đồng.

- Xét tặng giấy khen và phần thưởng của Hiệu trưởng cho 3.109 cá nhân, 12 tập thể và 24 công trình của HS, SV, HV có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện và NCKH với tổng số tiền 518,900,000 đồng.

- Tổ chức mua BHYT cho 1.903 HSSV khóa 59; mua gia hạn BHYT năm 2019: 10.274 thẻ.

- Tổ chức 2 đợt (đợt 1: từ 15/12/2018 đến 30/12/2018; đợt 2: từ 10/5/2019 đến 25/5/2019) lấy ý kiến phản hồi từ người học và phụ huynh HS đối với các hoạt động của Nhà trường.

²⁰ Mở các lớp dạy ngoại ngữ miễn phí cho HSSV (tiếng Hàn: 13 lớp - 143 HV, tiếng Nhật: 6 lớp - 97 HV, tiếng Đức: 2 lớp - 14 HV, tiếng Anh: 1 lớp - 32 HV; phối hợp tổ chức 32 hoạt động (hội thảo, diễn đàn, tư vấn, hỗ trợ SV về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp...), 6 khóa tập huấn (chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho HSSV); kêu gọi được 12 đợt học bổng (887 suất, tổng tiền 1,98 tỷ đồng) cho HSSV; kiện toàn 3 CLB, thành lập mới 5 CLB hỗ trợ HSSV; phối hợp bố trí thực tập cho sinh viên các khoa, viện (Kinh tế, Xây dựng, KT&CN...); tổ chức các hoạt động hỗ trợ tại Cơ sở II; phối hợp tổ chức 7 chương trình internship và giới thiệu việc làm cho 70 SV ở nước ngoài (Israel, Nhật Bản, Australia); thành lập Ban liên lạc cựu HS, SV, HV cấp Trường, của cựu LHS Lào - Thái Lan, của 13 khoa, viện và Trường THPT Chuyên; tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả quan hệ hợp tác giữa Nhà trường và các cơ quan, doanh nghiệp; thiết lập quan hệ, ký kết hợp tác với nhiều đơn vị mới (VinTech - Vingroup, Mobifone, SunGroup, 4Ways, ECOBA, Hòa Phát Dung Quất, OLC, Tuấn Việt...), lấy ý kiến của 32 doanh nghiệp về chương trình đào tạo và đánh giá về kết quả đào tạo...

²¹ Trong năm học, HĐ xét kỷ luật HSSV đã xử lý 46 SV, HV vi phạm quy chế (buộc thôi học: 2; đình chỉ học tập: 2; cảnh cáo: 15; khiển trách: 2; triệu tập nhắc nhở, kiểm điểm: 25). Có 501 SV nghỉ học quá thời gian quy định và vượt quá thời gian đào tạo.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ VÀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ

Năm học 2018 - 2019, toàn trường có 6 viện, 7 khoa đào tạo, 2 trường trực thuộc, 22 phòng, ban, trung tâm. Hiện nay, tổng số CBVC toàn trường là 1.041 người (*bao gồm 7 sĩ quan biệt phái*), trong đó có: 726 cán bộ giảng dạy, 315 cán bộ hành chính, 3 giáo sư, 53 phó giáo sư, 276 tiến sĩ và 509 thạc sĩ.

Trong năm học, Nhà trường tiếp tục tiến hành thành lập mới, sắp xếp lại một số đơn vị, bộ môn để phù hợp với sự phát triển của Nhà trường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý²²; Xây dựng Đề án tái cấu trúc Trường Đại học Vinh giai đoạn 2 theo hướng thành lập các trường trực thuộc, trước mắt là Trường Sư phạm.

Thực hiện việc xây dựng, rà soát quy hoạch Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Chủ tịch Hội đồng trường, cán bộ lãnh đạo, quản lý của các khoa, viện và các đơn vị mới thành lập. Việc tổ chức đánh giá xếp loại CBVC tại các đơn vị; tổng hợp, kiểm tra và tiến hành làm hồ sơ chi trả lương tăng thêm cho CBVC theo kết quả xếp loại được thực hiện nghiêm túc.

Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy định, theo hướng công khai, minh bạch, coi trọng và phát huy năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ. Trong năm học, đã tuyển mới 29 người (19 CBGD, 10 CBHC)²³, ký lại hợp đồng với 48 cán bộ hết hạn hợp đồng, ký hợp đồng vụ việc cho 13 người; bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại 77 cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tiếp tục rà soát nguồn lực cán bộ của một số đơn vị, trước hết là ở khối hành chính phục vụ; điều chuyển cán bộ hành chính theo hướng phát huy năng lực cá nhân và theo đúng quy định của pháp luật²⁴.

Việc thực hiện chế độ chính sách²⁵, công tác bảo hiểm²⁶ cho CBVC được Nhà trường quan tâm, chú trọng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được triển khai kịp thời với các khóa đào tạo, chương trình học bổng đào tạo, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài²⁷.

Tồn tại: Trình độ ngoại ngữ của cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường. Việc tuyển sinh đại học chính quy không đạt chỉ tiêu, mất cân đối, ảnh hưởng đến việc xây dựng và thực hiện đề án vị trí việc làm. Ý thức chấp hành kỷ luật lao động của một số CBVC chưa tốt.

²² Thành lập mới Viện SP Xã hội, Viện KHXH&NV, Trung tâm BD NVSP, Phòng khám đa khoa, các tổ công tác trực thuộc BQL Cơ sở II; Sáp nhập BM Động vật và Thực vật thành BM Sinh học và Ứng dụng, BM Kinh tế Chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam thành BM Lý luận chính trị; Chuyển 2 BM QLĐĐ và QLTNMT của Khoa Địa lý sang Viện NN&TN; Tách tổ Tiểu học Trường THSP thành 2 tổ Tiểu học 1 và Tiểu học 2; Đổi tên Phòng TTrGD thành Phòng Thanh tra - Pháp chế.

²³ Thuộc 13 đơn vị: Khoa Giáo dục, Khoa Kinh tế, Viện CN HS-MT, Viện KHXH&NV, Viện SP Xã hội, Trường THSP, Trường THPT Chuyên, BQL Cơ sở II, Phòng CTCT-HSSV, Phòng QT&ĐT, Trung tâm ĐBCL, Trung tâm Nội trú, VPĐD tại tỉnh Thanh Hóa.

²⁴ Chấm dứt hợp đồng lao động 19 cán bộ (1 cán bộ bị kỷ luật buộc thôi việc, 18 cán bộ chuyển công tác), 145 cán bộ (122 CBGD, 23 CBHC) được điều chuyển, 7 cán bộ nghỉ không lương.

²⁵ Nâng lương thường xuyên, PC thâm niên vượt khung đợt 2, năm 2018 cho 176 CBVC và LĐHĐ; nâng lương trước thời hạn cho 11 CBVC; nâng thâm niên cho 336 nhà giáo; 16 giáo viên THPT Chuyên được bổ nhiệm giáo viên THPT hạng II; bổ nhiệm xếp lương cho 55 GVC; bổ nhiệm chức danh 1 GS, 7 PGS; kéo dài thời gian công tác cho 19 CBVC.

²⁶ Cấp mới 19 sổ bảo hiểm, tiếp nhận 10 sổ bảo hiểm, bàn giao chuyển 19 sổ bảo hiểm; giải quyết chế độ ốm đau ngắn ngày của 226 CB (169 triệu đồng), chế độ thai sản, nghỉ dưỡng PHSK cho 67 CB (797 triệu đồng); giải quyết chế độ hưu cho 19 CBVC, chế độ tinh giản biên chế cho 3 CBVC.

²⁷ Cử 19 CB đi NCS (4 ở nước ngoài), 16 CB đi học cao học, 1 CB đi thực tập sinh ở nước ngoài và 5 CB tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị cao cấp. Mở 1 lớp Bồi dưỡng Kiến thức QPAN, đối tượng 4 (52 HV); cử 10 CBVC tham gia Bồi dưỡng kiến thức QPAN dành cho đối tượng 3. Mở 1 lớp Bồi dưỡng tiếng Anh trình độ B2 dành cho 30 giảng viên sư phạm. Mở 1 lớp Bồi dưỡng CDNN GVC (131 CBVC); 1 lớp Bồi dưỡng CDNN GVCC (59 CBVC). Cử hàng trăm lượt cán bộ, giảng viên tham gia tập huấn hội thảo.

V. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ THANH TRA - PHÁP CHẾ

Năm học 2018 - 2019, toàn trường có 34.371 HS, SV, HV. Trong đó có: 2.666 học viên sau đại học (136 NCS, 2.530 học viên cao học); 14.743 sinh viên hệ chính quy; 13.745 sinh viên hệ không chính quy (13.235 hệ VLVH, 510 hệ ĐTTX); 1.379 học sinh THPT; 1.838 học sinh Trường THSP (THCS: 504, Tiểu học: 712, Mầm non: 622).

1. Đào tạo đại học hệ chính quy

Nhà trường đã rà soát, điều chỉnh và ban hành chương trình đào tạo đại học hệ chính quy khóa 58 và 59; đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên; phát triển chương trình đào tạo tiếp cận CDIO giai đoạn 2, 3²⁸; xây dựng các chương trình bồi dưỡng giáo viên của ETEP; xây dựng và ban hành kế hoạch đào tạo năm học với 4.854 lớp học phần được mở cho tất cả các khóa.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, Nhà trường đã duy trì tổ chức Hội nghị Trường Bộ môn, Trụ lý đào tạo, Cố vấn học tập; tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát hoạt động dạy học; rà soát cảnh báo thôi học... Các khoa, viện phối hợp với công đoàn đồng cấp tổ chức hoạt động thăm lớp, dự giờ, rút kinh nghiệm các tiết dạy; triển khai các seminar về đổi mới phương pháp giảng dạy ở các bộ môn; tổ chức thao giảng cấp khoa và cấp Trường. Tổ chức tốt tháng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm và Hội thi Nghiệp vụ sư phạm²⁹; Tháng Rèn nghề và Hội thi Sinh viên với việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp³⁰; các hoạt động kiến tập, thực tập sư phạm, thực tập cuối khóa³¹.

Trong năm học, Nhà trường đã tổ chức 3 đợt xét và công nhận tốt nghiệp cho 3.549 sinh viên hệ chính quy, trong đó có: 129 loại xuất sắc, 569 loại giỏi, 2.068 loại khá và 783 loại trung bình³²; xét và quyết định công nhận hoàn thành chương trình GDQP-AN cho 4.783 sinh viên, chương trình GDTC cho 4.293 sinh viên.

Tồn tại:

Sự mất cân đối về quy mô giữa các ngành đào tạo ảnh hưởng nhiều đến việc phân phối giờ dạy, điều kiện đảm bảo chất lượng, quy hoạch phòng thực hành - thí nghiệm.

Công tác biên soạn bài giảng, giáo trình có chuyển biến song chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo. Các hoạt động nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên, nhất là giảng viên trẻ còn hạn chế. Vẫn chưa có giải pháp mạnh để gây áp lực tự học và phát huy hoạt động tự học cho sinh viên. Một số ngành đào tạo chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu.

Trong năm học, Nhà trường đã cảnh báo kết quả học tập 549 sinh viên (trong đó có 131 sinh viên bị cảnh báo lần 2). Số sinh viên tốt nghiệp chậm tiến độ còn lớn³³.

²⁸ Mời chuyên gia của Hoa Kỳ tập huấn, định kỳ mỗi tháng 2 lần họp trực tuyến về CDIO; tham gia thực tế, học tập về đào tạo CDIO tại Hoa Kỳ; Tổ chức Hội nghị về xây dựng và phát triển Chương trình đào tạo đại học chính quy tiếp cận CDIO năm 2019. Hoàn thành giai đoạn 2 cho 76 (đề tài) khối kiến thức (366 học phần, 1.141 tín chỉ) đưa vào sử dụng từ học kỳ II năm học 2018 - 2019, tiếp tục triển khai đề tài CDIO giai đoạn 3 cho khóa 58 dự kiến cho 78 khối kiến thức (410 học phần, 1.273 tín chỉ).

²⁹ Kết quả Hội thi NVSP cấp Trường: Giải Nhất - Khoa Giáo dục, giải Nhì - Viện SPTN, giải Ba - Viện SPXH.

³⁰ Tổ chức thao giảng, dự giờ 89 tiết cấp khoa, viện và 26 tiết cấp Trường cho 104 cán bộ; có 9/12 khoa, viện tổ chức Hội thi và các hoạt động rèn nghề...

³¹ Tổ chức 47 đoàn với 876 SV hệ CQ đi thực tập sư phạm cuối khóa (năm 2018: 46 đoàn, 971 SV); 2.391 SV các ngành KS và CNKH hệ CQ đi thực tập cuối khóa (năm 2018: 2.825 SV). Tổ chức 10 đoàn với 358 SV hệ CQ đi kiến tập sư phạm (năm 2018: 18 đoàn, 620 SV).

³² Đợt 3 - tháng 10/2018, có 361 SV tốt nghiệp (3 xuất sắc, 10 giỏi, 133 khá, 215 trung bình). Đợt 1 - tháng 3/2019, có 146 SV tốt nghiệp (3 xuất sắc, 19 giỏi, 161 khá, 146 trung bình). Đợt 2 - tháng 6/2019, có 2.859 SV tốt nghiệp (123 xuất sắc, 540 giỏi, 1.774 khá, 422 trung bình).

³³ SV tốt nghiệp chậm tiến độ tính đến ngày 20/6/2019: 2628 SV. Trong đó có: 1091 SV khóa 56 (không tích hệ KS đào tạo 5 năm); 728 SV khóa 55; 627 SV khóa 54; 184 SV khóa 53; 208 SV các khóa 52, 51, 50, 49 và LT.

Việc triển khai Tháng Rèn nghề còn chậm; các nội dung của Tháng Rèn nghề, Hội thi "Sinh viên với việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp" chưa phong phú, chưa hấp dẫn sinh viên. Việc tổng kết hoạt động thực tập cuối khóa còn nhiều bất cập, thiếu sót cần phải khắc phục. Hoạt động dự giờ, thao giảng chưa có kế hoạch tổng thể, chưa thực sự trở thành phong trào tác động tích cực đến việc nâng cao chất lượng dạy học.

2. Đào tạo Sau đại học

Hiện nay, Trường có 17 chuyên ngành tiến sĩ với 136 nghiên cứu sinh, 37 chuyên ngành thạc sĩ với 2.530 học viên.

Công tác xây dựng kế hoạch và quản lý đào tạo sau đại học đã được triển khai khoa học, thực hiện nghiêm túc và đúng quy chế³⁴. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng hoàn thành chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ tiếp cận CDIO; triển khai xây dựng, hoàn thiện chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ.

Năm học 2018 - 2019, đã tổ chức bảo vệ thành công luận văn, xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho 1.172 học viên cao học khóa 24; hoàn thành hồ sơ, thủ tục cho 24 nghiên cứu sinh bảo vệ luận án tiến sĩ cấp Cơ sở, 27 nghiên cứu sinh bảo vệ luận án tiến sĩ cấp Trường; xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tiến sĩ cho 24 nghiên cứu sinh.

Công tác mở chuyên ngành mới được nhà trường chú trọng, nhất là những chuyên ngành xã hội đang có nhu cầu lớn. Trong năm học, Nhà trường giao Phòng Đào tạo Sau đại học chủ trì cùng Viện Nông nghiệp và Tài nguyên, Viện Kỹ thuật và Công nghệ xây dựng Đề án mở mới 2 chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ.

Tồn tại:

Đội ngũ giảng viên cơ hữu của một số chuyên ngành đào tạo sau đại học mặc dù đã có sự bổ sung nhưng còn mỏng về số lượng, hạn chế về chất lượng, nhất là trình độ ngoại ngữ. Giáo trình, tài liệu phục vụ đào tạo sau đại học còn thiếu.

Một số khoa, viện và chuyên ngành còn thụ động trong việc phối hợp tư vấn tuyển sinh trong khi sự cạnh tranh trong tuyển sinh ngày càng gay gắt.

3. Đào tạo đại học hệ VLVH, ĐTTX; đào tạo ngắn hạn cấp chứng chỉ

Quy mô đào tạo hệ không chính quy của trường hiện nay là 13.745 sinh viên. Trong đó có 13.235 hệ VLVH và 510 hệ ĐTTX.

Trong năm học, Nhà trường tiếp tục điều chỉnh chương trình đào tạo VLVH, ĐTTX phù hợp với thực tiễn. Công tác quản lý đào tạo tiếp tục chuyển biến và đi vào nề nếp: sử dụng phần mềm quản lý trong việc xây dựng thời khóa biểu; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong và ngoài trường xây dựng kế hoạch dạy - học, thi học phần; biên soạn chương trình khung cho các ngành đào tạo mới. Năm học 2018 - 2019, Nhà trường tổ chức thi tốt nghiệp, bế giảng, xét công nhận và trao bằng tốt nghiệp cho 4.675 sinh viên của 76 lớp.

Công tác đào tạo ngắn hạn, cấp chứng chỉ được triển khai liên tục, tạo điều kiện cho người học tích lũy điều kiện, hoàn thành chương trình học tập, bồi dưỡng, đáp ứng chuẩn đầu ra, chuẩn chức danh nghề nghiệp và nhu cầu xã hội³⁵. Các đơn vị chủ trì hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cấp chứng chỉ sử dụng phần mềm quản lý, phối hợp chặt chẽ với các khoa, viện đào tạo và đơn vị liên kết theo dõi, quản lý chặt chẽ việc tổ chức dạy, học, thi... của các lớp đặt tại địa phương.

³⁴ Trong năm học, Nhà trường đã ban hành Quy định về ứng dụng Hệ quản trị học tập LMS trong đào tạo sau đại học, Quy trình triển khai ứng dụng Hệ thống hỗ trợ nâng cao chất lượng tài liệu phục vụ đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Vinh; yêu cầu tổ chức bảo vệ luận văn thạc sĩ khóa 25 kết thúc chậm nhất vào ngày 15/8/2019.

³⁵ Trong năm học đã cấp chứng chỉ: Bồi dưỡng CDNN (3.785), Ngoại ngữ cho SV, HVCH (3.850), Tin học (1.295), NVSP (131), Kế toán (58); tổ chức bồi dưỡng năng lực tư vấn tâm lý cho giáo viên các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Nghệ An...

Trường cũng đã làm tốt công tác bồi dưỡng giáo viên thường xuyên và cán bộ quản lý giáo dục thuộc Chương trình ETEP; bồi dưỡng giáo viên chuẩn bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tồn tại:

Giáo trình, tài liệu phục vụ công tác đào tạo đại học VLVH, ĐTTX còn thiếu.

Đơn vị đầu mối tổ chức đào tạo ngắn hạn cấp chứng chỉ chưa có những giải pháp thực sự phù hợp để nâng cao hiệu quả tuyển sinh.

4. Trường THPT Chuyên và Trường Thực hành Sư phạm

Năm học 2018 - 2019, Trường THPT Chuyên có 37 lớp với 1.379 học sinh³⁶. Trong năm học, Trường tuyển sinh được 395 học sinh lớp 10 Chuyên, 129 học sinh lớp 10 chất lượng cao. Về kết quả học tập, rèn luyện có 4/4 học sinh dự thi đạt huy chương Kỳ thi Olympic Toán học toàn quốc³⁷; 18 học sinh đạt giải học sinh giỏi Quốc gia³⁸; 72 học sinh đạt giải học sinh giỏi Tỉnh³⁹; 262 học sinh giỏi cấp Trường⁴⁰. Xếp loại học tập của học sinh: 91,8% loại Giỏi, 7,9% loại Khá; xếp loại hạnh kiểm của học sinh: 98,7% loại Tốt, 1,3% loại Khá, không có học sinh yếu kém. Trong kỳ thi THPT quốc gia, Trường THPT Chuyên đạt kết quả cao⁴¹.

Trong năm học, Trường THPT Chuyên đã xây dựng và ban hành sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu, chính sách chất lượng và chuẩn đầu ra; hoàn thành hồ sơ thi THPT quốc gia năm 2019 cho 445 học sinh khối 12 đúng theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An; tổ chức kết nạp Đoàn cho 330 học sinh lớp 10; giới thiệu hơn 80 đoàn viên ưu tú tham gia Lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng và hoàn thành hồ sơ đề nghị kết nạp 4 đoàn viên ưu tú vào Đảng; tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh⁴².

Năm học 2018 - 2019, Trường THSP có 52 lớp với 1.838 học sinh⁴³. Trong năm học, Trường đã thành lập Hội đồng trường; hoàn thành công tác tuyển sinh theo chỉ tiêu được giao; có 10 học sinh giỏi thành phố Vinh⁴⁴, 4 học sinh giỏi Tỉnh⁴⁵, 4 giải Kỳ thi Tin học trẻ cấp Tỉnh⁴⁶, 26 học sinh giỏi cấp Trường; có 11 học sinh đạt thành tích cao trong Kỳ thi khảo sát học sinh giỏi lớp 8 thành phố Vinh⁴⁷; xếp thứ 2 toàn đoàn trong đợt khảo sát học sinh đại trà khối lớp 6 và lớp 9 trên tổng số 28 trường THCS toàn thành phố Vinh⁴⁸. 100% học sinh bậc tiểu học xếp loại hoàn thành và đạt

³⁶ Hệ THPT Chuyên: Khối 12 (12 lớp, 445 HS), khối 11 (8 lớp, 321 HS), khối 10 (9 lớp, 386 HS); Hệ THPT chất lượng cao: Khối 11 (4 lớp, 103 HS), khối 10 (4 lớp, 124 HS).

³⁷ 1 HCV, 1 HCB và 2 HCB.

³⁸ 2 giải Nhất, 2 giải Nhì, 5 giải Ba, 9 giải Khuyến khích. Trong đó có 3 HS được triệu tập dự thi chọn đội tuyển Olympic Toán khu vực và quốc tế.

³⁹ 1 giải Nhất, 11 giải Nhì, 36 giải Ba, 24 giải KK.

⁴⁰ 21 giải Nhất, 41 giải Nhì, 73 giải Ba, 127 giải KK.

⁴¹ 100% học sinh tốt nghiệp (điểm số trung bình các môn là 7,3); có 1 học sinh đạt 28 điểm - Á khoa cả nước, 1 học sinh đạt 27,95 điểm - đứng thứ Ba cả nước; tổ hợp khối A có 1 học sinh đạt 28,4 điểm - Thủ khoa tỉnh Nghệ An; có 149 học sinh có tổ hợp xét tuyển trên 24 điểm; có 155 học sinh đạt điểm 9 trở lên, 2 học sinh đạt điểm 10 tuyệt đối (có 1 điểm 10 môn Hóa duy nhất của tỉnh Nghệ An).

⁴² Tổ chức chương trình ngoại khóa cho HS hệ chất lượng cao; hệ Chuyên (HS khối 10 đi KDT Lam Kinh và Thành Nhà Hồ, - HS khối 11 đi KDT Ngã ba Đồng Lộc và Khu Mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp).

⁴³ Cấp THCS: 13 lớp, 504 HS; Tiểu học: 19 lớp, 712 HS; Mầm non: 20 lớp, 622 cháu.

⁴⁴ Môn Vật lý (1 giải Nhất, 2 giải Ba), môn Sinh (2 giải Ba), môn Hóa (1 giải KK), môn Văn (2 giải KK), môn Tiếng Anh (1 giải Ba, 1 giải KK).

⁴⁵ Môn Vật lý (2 giải Ba, 1 giải KK), môn Sinh (1 giải Ba).

⁴⁶ 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 1 giải Ba, 1 giải KK.

⁴⁷ Có 2 HS đạt thủ khoa môn Sinh và môn Văn.

⁴⁸ Khối lớp 6: Môn Văn xếp thứ 3, Toán xếp thứ 3, Địa lý xếp thứ 2, Sinh xếp thứ 3; Khối lớp 9: Môn Văn xếp thứ 5, Toán xếp thứ 9, Hóa xếp thứ 2, Lịch sử xếp thứ 12.

các môn học, năng lực và phẩm chất⁴⁹. Ở bậc học mầm non, Trường tiếp tục được Phòng Giáo dục thành phố Vinh đánh giá là một trong những cơ sở giáo dục có chất lượng tốt nhất trong việc chăm sóc, giáo dục toàn diện cho trẻ. Xếp loại học tập của 504 học sinh THCS: 306 loại Giỏi (60,72%), 188 loại Khá (37,30%), 10 loại Trung bình (1,98%); xếp loại hạnh kiểm học sinh: loại Tốt - 453 (89,88%), loại Khá - 9 (1,79%). Trong kỳ thi chuyển cấp của khối lớp 9, Trường THSP xếp vị trí thứ 3/28 trường. Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 của Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu và Trường THPT Chuyên Trường Đại học Vinh, Trường THSP có kết quả xếp thứ 3 trên tổng số 28 trường THCS của thành phố Vinh.

Bên cạnh đó, Trường THSP còn chú trọng tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoại khóa cho học sinh⁵⁰; tổ chức lễ trưởng thành cho học sinh khối 5 và khối 9; tổ chức kết nạp đội viên cho 128 học sinh lớp 3; triển khai Học kỳ Quân đội cho học sinh THCS. Trường THSP cũng làm tốt công tác hướng dẫn thực hành, thực tập sư phạm cho sinh viên khoa Giáo dục.

Tồn tại:

Kết quả thi học sinh giỏi Quốc gia của Trường THPT Chuyên chưa đạt như kỳ vọng, nhất là với chuyên Hoá và chuyên Lý. Công tác quản lý đào tạo hệ THPT chất lượng cao chưa được quan tâm đúng mức.

Giáo viên của Trường THSP đa số là nữ, số lượng cán bộ nghỉ sinh nhiều nên gây khó khăn trong công tác bố trí giảng dạy. Đội ngũ cán bộ của Trường THSP thỉnh giảng nhiều nên việc bố trí thời gian tham gia sinh hoạt chuyên môn cũng như một số công việc khác của trường chưa được đầy đủ. Trường THSP là cơ sở thực hành thực tập sư phạm có số lượng sinh viên rèn luyện thường xuyên ở trường đông nên ít nhiều ảnh hưởng đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ và học sinh.

5. Công tác thanh tra - pháp chế

Năm học 2018 - 2019, công tác thanh tra đã triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm và có hiệu quả. Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thanh tra hành chính Trường Đại học Vinh. Nhà trường đã kịp thời xây dựng kế hoạch, chương trình hành động để tiếp tục phát huy những kết quả trên tất cả các lĩnh vực công tác đồng thời khắc phục các tồn tại, hạn chế theo kết luận thanh tra. Nhà trường cũng đã phối hợp với Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thành công Hội nghị giao ban Thanh tra khối các trường đại học trực thuộc Bộ khu vực phía Bắc năm 2019.

Nhà trường đã bổ sung chức năng pháp chế cho Phòng Thanh tra Giáo dục và đổi tên Phòng Thanh tra Giáo dục thành Phòng Thanh tra - Pháp chế. Trong năm học, Nhà trường duy trì và đẩy mạnh công tác kiểm tra nền nếp dạy học và các hoạt động trong trường. Công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất tiếp tục được đẩy mạnh, giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt hơn công tác quản lý điều hành. Hoạt động thanh tra các kỳ thi kết thúc học phần, thi tuyển sinh và tốt nghiệp các hệ đào tạo đã được tiến hành đúng quy

⁴⁹ Đạt 1 Giải đặc biệt, 3 HCV, 2 HCB Kỳ thi tìm kiếm tài năng toán học trẻ 2019; 4 HCV, 3 HCB, 7 HCB Kỳ thi Toán quốc tế Singapore và Châu Á 2019; 1 HCV Kỳ thi IMAS; 1 HCV Kỳ thi Toán học không biên giới; 2 HCB, 1 HCB Kỳ thi Toán AMO và nhiều HS lọt top TS có thành tích tốt tại các cuộc thi khác... cấp toàn quốc. 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 5 giải Ba, 9 giải KK Kỳ thi Trạng nguyên nhỏ tuổi cấp Tỉnh; 1 giải Nhất, 1 giải Nhì Kỳ thi cấp thành phố (Em là nhà thông thái)...

⁵⁰ Bậc Mầm non: Tham quan Quê Bác, "Bé làm quà tặng cô", "Vui chơi cùng con"; Cấp Tiểu học: "Trạng nguyên nhỏ tuổi", "Tham quan bảo tàng"; Bậc THCS: Chương trình văn nghệ chào mừng ngày 20/11 chủ đề "Biết ơn thầy cô giáo", "Câu lạc bộ tiếng Anh", "Thay đổi văn hóa giao thông bắt đầu từ chính bạn", "Bóng đá và Trò chơi dân gian", "Phòng cháy chữa cháy và kỹ năng thoát hiểm"; các hoạt động chung: "Lễ hội ẩm thực" chào năm mới 2019, "Gói bánh chưng ngày tết", "Nhà mình rất vui - Món quà tặng mẹ", "Mẹ trong tâm trí con"...

định. Nhà trường đã tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch⁵¹; thanh tra, kiểm tra đột xuất⁵² tại các đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các trường hợp sai phạm; kịp thời nghiêm túc xử lý, giúp phòng ngừa những hành vi vi phạm.

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng quy định⁵³. Công tác phòng, chống tham nhũng được quán triệt, tiến hành thường xuyên. Công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật, kiểm tra, rà soát việc ban hành các quy chế, quy định được Nhà trường quan tâm và triển khai có hiệu quả.

Tồn tại: Một số cuộc thanh tra, kiểm tra triển khai chậm so với kế hoạch; một số cuộc thanh tra còn kéo dài; việc tổng kết rút kinh nghiệm, đánh giá hiệu quả khi kết thúc đoàn thanh tra chưa được quan tâm đúng mức. Công tác pháp chế chưa được triển khai thực hiện đầy đủ theo chức năng, nhiệm vụ.

6. Công tác đảm bảo chất lượng và khảo thí

Nhà trường đã ban hành kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài. Bắt đầu triển khai việc kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo. Trong năm học, đã tiến hành kiểm định và được Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội trao Giấy chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cho 3 Chương trình đào tạo chính quy: Cử nhân Ngôn ngữ Anh, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng. Nhà trường đang tiếp tục chuẩn bị để kiểm định chất lượng 4 chương trình đào tạo đại học chính quy khác. Ngoài ra, Trường tập trung kiện toàn mạng lưới Đảm bảo chất lượng bên trong; xây dựng chính sách chất lượng và kế hoạch chiến lược về đảm bảo chất lượng; kiện toàn, thành lập và triển khai thực hiện có hiệu quả các hội đồng tự đánh giá...

Công tác tổ chức thi giữa kỳ, thi kết thúc học phần cho các bậc học, loại hình đào tạo được tổ chức tốt và đúng quy định⁵⁴; tiếp tục triển khai rà soát, bổ sung, cập nhật ngân hàng đề thi; tổ chức chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Chuyên, lớp 10 chất lượng cao, tuyển sinh đại học và sau đại học đúng quy chế; tổ chức thi và chấm thi cấp chứng chỉ tin học, ngoại ngữ... đúng kế hoạch và quy định; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác khảo thí, coi thi trên máy tính.

Tồn tại, hạn chế: Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của Nhà trường đã được kiện toàn nhưng hoạt động chưa được đồng bộ.

7. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Trong năm học, Nhà trường tập trung hoàn thiện cơ cấu tổ chức, đội ngũ của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Vinh⁵⁵. Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Vinh đã xây dựng chương trình và thực hiện

⁵¹ Thanh - kiểm tra việc thực hiện nền nếp giảng dạy, học tập và công tác toàn Trường trong cả năm học; hoạt động XDCHB tại các công trình. Thanh tra công tác VP, VT, công tác QLSV tại các viện: KT&CN, CN HS-MT; các đợt thi ở tất cả các bậc học và loại hình đào tạo. Kiểm tra việc tổ chức ĐT SDH tại Viện NN&TN; việc thực hiện KH năm học của các khoa Kinh tế, Luật; hồ sơ tuyển sinh đầu vào các bậc học THPT, ĐHCQ và SDH; kết quả học tập của SV, HV trước khi tốt nghiệp. Tham gia thanh tra thi THPT quốc gia năm 2019.

⁵² Kiểm tra hoạt động của Trung tâm Nội trú, các hoạt động của Nhà ăn trường; kiểm tra hành chính Viện SP Tự nhiên; nền nếp dạy - học, làm việc; kiểm tra theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

⁵³ Thực hiện 6 cuộc tiếp công dân định kỳ, 240 buổi tiếp công dân thường xuyên.

Trả lời văn bản đề nghị xác minh 248 bằng tốt nghiệp đại học chính quy, 170 bằng tốt nghiệp đại học hệ vừa làm vừa học, 417 chứng chỉ do Trường Đại học Vinh cấp.

⁵⁴ Trên 17.000 lượt thi cho HVCH; hơn 180.000 lượt thi cho SVCQ; 4.257 lượt thi các học phần chuyển đổi

⁵⁵ Hoàn thiện 50 mẫu văn bản phục vụ hoạt động KĐCLGD; Rà soát, bổ sung Quy chế CTNB...

bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục cho 3 đơn vị⁵⁶; ký và thực hiện các hợp đồng tư vấn tự đánh giá⁵⁷, đánh giá ngoài⁵⁸ các cơ sở giáo dục...

Tồn tại, hạn chế: Còn thiếu kinh nghiệm trong việc triển khai hoạt động kiểm định chất lượng. Đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm định chất lượng giáo dục chưa được đào tạo chuyên sâu; một số cán bộ trình độ tiếng Anh còn hạn chế... nên ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả công việc.

VI. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, HỢP TÁC QUỐC TẾ VÀ XUẤT BẢN

1. Công tác nghiên cứu khoa học

Trong năm học, Nhà trường ban hành Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018 - 2015 và Kế hoạch triển khai thực hiện, Quy chế tổ chức và hoạt động của Tạp chí Khoa học Trường Đại học Vinh. Hướng dẫn xây dựng, đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ các năm 2019, 2020⁵⁹; nghiệm thu, kiểm tra tiến độ các nhiệm vụ khoa học các cấp⁶⁰; triển khai thực hiện các đề tài khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Trường năm 2019 về nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá theo hướng tiếp cận CDIO⁶¹. Từ năm học 2018 - 2019, Nhà trường đổi mới hoạt động NCKH của sinh viên; đã tổ chức tổng kết và trao giải thưởng sinh viên NCKH lần thứ nhất⁶²; ban hành Quy định tạm thời về tổ chức và hoạt động đối với nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Vinh.

Năm 2018 - 2019, Trường Đại học Vinh có 41 bài báo trên các tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI⁶³; 16 bài báo trên các tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus và các tạp chí khác ở nước ngoài. Tạp chí Khoa học đã xuất bản 2 số kép với 39 bài báo⁶⁴.

Kinh phí Nhà trường hỗ trợ đề tài cấp cơ sở, hoạt động NCKH của sinh viên và hội nghị, hội thảo khoa học trong năm 2018 là: 3,43 tỷ đồng⁶⁵. Tỉnh Nghệ An đã có chủ trương dành tối thiểu 10% kinh phí KH&CN hàng năm để đặt hàng Trường Đại học Vinh các đề tài, nhiệm vụ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tồn tại: Chưa có các nhóm nghiên cứu mạnh của các ngành KHXH&NV, Kinh tế, Luật; các đề tài có sản phẩm được thương mại hóa, đăng ký sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ và ứng dụng vào thực tiễn còn hạn chế. Hoạt động của các nhà khoa học Trường Đại học Vinh chưa ảnh hưởng thực sự đến việc giải quyết các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống, của các địa phương. Hiệu quả ứng dụng thực tiễn của các đề tài NCKH và chuyển giao công nghệ chưa gắn kết với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nguồn thu từ hoạt động KH&CN còn ít. Việc cấp phát kinh phí cho các nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước và cấp Bộ chậm đã ảnh hưởng đến tiến độ

⁵⁶ 86 cán bộ Trường Đại học Vinh, 31 cán bộ Trường Đại học Đồng Nai, 1 cán bộ Trường CĐSP Nghệ An.

⁵⁷ Trường ĐH KT-CN Long An, Trường ĐH Công nghệ Miền Đông, Trường ĐH Đồng Nai, Trường CĐSP Nghệ An, Trường ĐH Kinh tế Nghệ An.

⁵⁸ Trường ĐH FPT, Trường ĐH Công nghệ Miền Đông, Trường CĐSP Nghệ An.

⁵⁹ Kết quả trúng tuyển chọn thực hiện: năm 2019 - 5 đề tài (đạt 33%), năm 2020 - 7 đề tài (đạt 87,5) cấp Bộ.

⁶⁰ Kết thúc năm tài chính 2018 (9 nhiệm vụ KH cấp Nhà nước, 30 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ, 77 nhiệm vụ KH&CN trọng điểm cấp Trường); đề tài cấp Trường tổng kinh phí 1,948 tỷ đồng.

⁶¹ Năm 2019, triển khai 78 đề tài, tổng kinh phí 1,211 tỷ đồng.

⁶² Có 47 công trình tham gia xét giải. Kết quả: 1 giải Nhất, 7 giải Nhì, 5 giải Ba, 11 giải KK. Tổng kinh phí khen thưởng 216,8 triệu đồng.

⁶³ Xếp thứ 14/41 trường trực thuộc Bộ. Tác giả các bài báo được Bộ GD&ĐT khen thưởng 148 triệu đồng.

⁶⁴ Có 104 bài báo gửi về Tạp chí. BBT nhận đăng 39 bài báo (20 bài KHTN&CN, 19 bài KHXH&NV) và xuất bản các số: 3A/2018 (6 bài), 3B/2018 (7 bài), 4A/2018 (8 bài), 4B/2018 (8 bài).

⁶⁵ Tăng 10,6% so với năm 2017 (3,1 tỷ đồng).

nghiên cứu, triển khai. Một số đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ và cấp Trường phải gia hạn thời gian thực hiện.

2. Hoạt động hợp tác quốc tế

Trong năm học 2018 - 2019, Nhà trường đã tiếp nhận và tổ chức nhập học cho 187 LHS Lào, Thái Lan và Ca-mơ-run⁶⁶. Tất cả lưu học sinh được tập thể cán bộ, giảng viên và sinh viên của Nhà trường quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi trong học tập và sinh hoạt. Nhiều hoạt động kỷ niệm và giao lưu văn hóa được tổ chức nhân ngày Quốc khánh và ngày Tết cổ truyền của Lào và Thái Lan.

Nhà trường tích cực tổ chức các hoạt động quảng bá tuyển sinh và kết nối hợp tác đào tạo tại các nước; làm việc và ký kết hợp tác với các đối tác nước ngoài trong công tác tuyển sinh, tạo cơ hội cho sinh viên đi thực tập, tiếp cận thị trường lao động và làm việc ở nước ngoài; tiếp nhận giáo viên tình nguyện, chuyên gia ngắn hạn...

Trong năm học, Nhà trường cũng ký kết thỏa thuận hợp tác thực hiện chương trình trao đổi cán bộ, sinh viên với một số trường trên thế giới⁶⁷. Có 92 lượt người nước ngoài đến Trường làm việc, giảng dạy chuyên đề, thuyết trình hội thảo, seminar khoa học từ 1 tuần đến 3 tháng⁶⁸; có hơn 30 lượt CBVC của Trường được cử đi học tập, công tác ở nước ngoài. Các thủ tục đoàn ra, đoàn vào được thực hiện theo quy định.

Tồn tại:

Công tác báo cáo kết quả đoàn ra thực hiện chưa nghiêm túc, vẫn còn có những đoàn ra không có báo cáo sau khi về nước. Nhà trường chưa có quy định cụ thể về việc cán bộ viên chức đi nước ngoài theo mục đích cá nhân như thăm thân, chữa bệnh, du lịch.

Số cán bộ được cử đi học tập dài hạn ở nước ngoài theo chương trình hợp tác còn ít. Số lượng sinh viên theo học chương trình liên kết, du học tự túc và tham gia các hoạt động trao đổi sinh viên quốc tế còn hạn chế.

Số lượng đề tài, dự án hợp tác quốc tế chưa nhiều so với tiềm năng của Trường và mới chỉ tập trung vào một số cán bộ.

3. Hoạt động xuất bản

Trong năm học, Nhà trường có 70 xuất bản phẩm, gồm 67 đầu sách (27 giáo trình, 5 tài liệu học tập - chuyên khảo, 25 sách liên kết xuất bản, 8 sách nhà nước đặt hàng, 2 sách tái bản) với tổng số 26.290 bản in⁶⁹; 3 loại lịch block (150.000 bản). Việc nghiệm thu và xuất bản giáo trình đại học và sau đại học đã được tiến hành đúng quy định, chất lượng giáo trình được nâng lên, trong đó có nhiều giáo trình được biên soạn theo chương trình tiếp cận CDIO. Công tác đăng ký xuất bản phẩm, biên tập, chế bản, đọc duyệt, theo dõi in ấn, nộp lưu chiểu, phát hành... được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Ngoài ra, Nhà Xuất bản Đại học Vinh còn tham gia tích cực vào các hoạt động Ngày sách Việt Nam⁷⁰ và xây dựng mối quan hệ đối tác với các đơn vị liên quan⁷¹.

Tồn tại: Một số giáo trình xuất bản còn bị chậm tiến độ, một phần do các đơn vị liên quan chưa thực hiện nghiêm túc kế hoạch xuất bản.

⁶⁶ 15 HVCH, 37 SV và 80 học tiếng Việt hệ tự túc kinh phí; 6 HVCH, 37 SV do tỉnh Nghệ An cấp học bổng; 11 LHS Thái Lan học chương trình liên kết đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh; 1 LHS Ca-mơ-run học tiếng Việt. Số lượng LHS tại Trường hiện nay là 362.

⁶⁷ Trường ĐH Quốc gia Hanbat (Hàn Quốc), Trường ĐH Nakhon Phanom (Thái Lan)...

⁶⁸ Trong đó có 3 chuyên gia đến giảng dạy tình nguyện cả năm học tại Trường.

⁶⁹ Số lượng đầu sách giảm, nhưng số bản in nhiều hơn so với năm học 2017 - 2018 (75 đầu sách, 22.000 bản in).

⁷⁰ Tham gia Ngày sách Việt Nam tại Nghệ An, có gian hàng trưng bày và bán sách tại Quảng trường Hồ Chí Minh; Tham gia trưng bày sách và kỷ niệm Ngày sách Việt Nam tại Công viên Thống Nhất (Hà Nội).

⁷¹ Nhà Xuất bản Nghệ An, Công ty In Hòa Nhơn, Công ty CP In Hà Tĩnh, Tạp chí Văn hóa Nghệ An... Phối hợp tổ chức 2 buổi giao lưu, giới thiệu sách mới.

VII. CÔNG TÁC CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ, KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH, ĐỜI SỐNG VÀ CÁC CÔNG TÁC KHÁC

1. Xây dựng cơ bản

Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn 5 năm 2016 - 2020 và kế hoạch đầu tư xây dựng năm học 2018 - 2019, Nhà trường đã tổ chức công tác đền bù, giải phóng mặt bằng⁷²; tổ chức động thổ, thi công, khánh thành và đưa vào sử dụng nhiều công trình xây dựng cơ bản⁷³; tiếp tục làm việc và xin ý kiến phê duyệt của chính quyền các cấp để tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất của Nhà trường theo Thông báo số 1727-TB/TU ngày 23/4/2019 của Tỉnh ủy Nghệ An ý kiến của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm việc với Trường Đại học Vinh.

Việc thanh, quyết toán các công trình đã hoàn thành, đang thi công đảm bảo đúng quy định.

Tồn tại:

Công tác giải phóng mặt bằng đạt nhiều kết quả song vẫn còn chậm. Công tác tư vấn xây dựng còn nhiều bất cập, dự báo chưa đầy đủ, chuẩn xác dẫn đến một số công trình phải điều chỉnh, bổ sung gây khó khăn trong quá trình thực hiện, làm chậm tiến độ xây dựng dự án công trình và giải ngân, quyết toán công trình.

2. Công tác cơ sở vật chất và thiết bị

Cơ sở vật chất, thiết bị cơ bản đáp ứng mọi mặt hoạt động của Nhà trường. Trong năm học, đã triển khai và hoàn thành việc sửa chữa, bảo dưỡng, nâng cấp nhiều công trình phục vụ công tác, giảng dạy, học tập, NCKH⁷⁴, đặc biệt là các công trình "không gian học tập" phục vụ học tập, nghiên cứu theo hướng đào tạo tiếp cận CDIO⁷⁵. Các hoạt động lớn của Trường đều được chuẩn bị đầy đủ, chu đáo cơ sở vật chất để tổ chức thành công. Công tác vệ sinh môi trường cơ bản đáp ứng được yêu cầu phục vụ các hoạt động của Nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

Nhà trường đã mua sắm kịp thời máy móc, thiết bị phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu và làm việc; thường xuyên sửa chữa các thiết bị, máy móc hư hỏng; quản lý và sử dụng tốt các thiết bị dùng chung; điều chuyển một số thiết bị giữa các phòng thí nghiệm... nhằm phát huy và khai thác tối đa năng lực tài sản, đáp ứng yêu cầu đào tạo, NCKH và chuyển giao công nghệ, đồng thời bảo vệ, bảo toàn, bảo trì, bảo dưỡng, hiệu chuẩn thích hợp tài sản, máy móc của Nhà trường⁷⁶.

Tổ chức tốt việc đấu thầu, ký và thực hiện các hợp đồng cung cấp trang thiết bị phục vụ đào tạo, NCKH. Thực hiện việc tổng kiểm kê tài sản định kỳ năm 2018 theo tinh thần đánh giá đúng cơ sở vật chất, tài sản, thiết bị hiện có; tiến hành thanh lý tài sản, thiết bị hư hỏng theo đúng quy trình. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi hoạt động.

⁷² Hoàn thành việc giải phóng mặt bằng tại Cơ sở I.

⁷³ Khởi công xây dựng công trình Trung tâm khảo thí; khánh thành và đưa vào sử dụng Làng sinh viên Cơ sở II; Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500 khoa Nông Lâm Ngư tại Cơ sở II; Hoàn thành việc sửa chữa, cải tạo công trình Nhà học - Văn phòng tại Cơ sở I.

⁷⁴ Sửa chữa phòng học, bổ sung CSVC cho 3 ngành chất lượng cao tại tầng 3 nhà B1 và lớp 10 THPT Chất lượng cao; cải tạo sửa chữa phòng học Nhà G thành phòng họp và sinh hoạt tổ CM tại Trường THPT Chuyên; triển khai lắp đặt bổ sung trang thiết bị, kiểm tra, sửa chữa hệ thống chiếu sáng ngoài trời; sửa chữa nâng cấp Cổng chính số 182 - Lê Duẩn, mở rộng cổng vào SVĐ; lắp đặt hệ thống điều hòa nhiệt độ các phòng học thuộc cụm Nhà A, B; lắp máy chiếu ở Nhà C (Cơ sở II) và các phòng học.

⁷⁵ Toàn bộ khu vực tầng 1 và Mô hình phiên tòa giả định tại tầng 7 Thư viện; 5 phòng học tại tầng 1 nhà B1, B2; Tầng 1 KTX tại Cơ sở II.

⁷⁶ Phục vụ hoạt động TH-TN 33.173 giờ của 1.004 lớp học phần, với 178 học phần; hỗ trợ phục vụ 1.880 ca thi tại các phòng máy tính; phục vụ 320 lượt làm việc đồ án TN và 7.205 giờ phục vụ NCKH...

Hệ thống mạng, các phần mềm của Nhà trường được theo dõi bảo trì, điều chỉnh và vận hành hiệu quả. Trong năm học, Nhà trường tiếp tục triển khai sử dụng có hiệu quả hệ thống Văn phòng điện tử - iOffice; xây dựng, hoàn thiện và triển khai Cổng thông tin cán bộ, Tạp chí điện tử - Tạp chí Khoa học Trường Đại học Vinh (<http://tckh.vinhuni.edu.vn>), xây dựng và cập nhật website quảng bá tuyển sinh (<http://tuyensinh2019.vinhuni.edu.vn>), tiếp tục xây dựng Hệ thống thông tin tổng thể; chuẩn hóa dữ liệu, đưa phần dữ liệu sinh viên khóa 58, 59 vào hệ thống LMS; tăng cường hạ tầng mạng cho Trung tâm GDQP&AN, cải thiện đường truyền Internet ở Cơ sở II; triển khai hỗ trợ học tập trực tuyến cho cao học khóa 26 và hệ đào tạo VLVH. Thực hiện hàng nghìn lượt dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị CNTT theo yêu cầu của các đơn vị.

Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào thường xuyên bổ sung tài liệu, giáo trình, làm tốt công tác phục vụ bạn đọc tại các cơ sở⁷⁷; làm tốt việc in ấn, đóng luận văn, luận án⁷⁸. Hiện nay, thư viện có 2.500 chỗ ngồi cho bạn đọc. Thư viện số đã cung cấp 16.500 giáo trình, bài giảng, hơn 18.000 luận văn, luận án tốt nghiệp.

Tồn tại:

Công tác quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị của một số đơn vị, cá nhân chưa tốt. Hiện nay, một số đơn vị chưa xác định được thực trạng tài sản Nhà trường trang bị cho đơn vị sử dụng. Việc ban hành danh mục tài sản chưa kịp thời để bàn giao cho các đơn vị. Tình trạng sử dụng điện, nước lãng phí vẫn còn nhiều. Công tác vệ sinh môi trường, chăm sóc cây cảnh tại nhiều địa điểm trong Trường chưa được thường xuyên.

Công tác rà soát học liệu phục vụ các chương trình đào tạo chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế dẫn đến tài liệu được liệt kê trong đề cương chi tiết nhưng chưa có trong Thư viện; tài liệu chưa đáp ứng nhu cầu đào tạo, đặc biệt là đối với tài liệu phục vụ đào tạo hệ VLVH, đào tạo sau đại học và NCKH. Việc lấy ý kiến bạn đọc thường xuyên về hoạt động thư viện chưa được tiến hành rộng rãi; Số lượng bạn đọc khai thác thư viện là cán bộ, nghiên cứu sinh, học viên cao học còn hạn chế.

3. Công tác kế hoạch - tài chính và đời sống

Công tác kế hoạch - tài chính đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần làm thông suốt và nâng cao chất lượng mọi mặt hoạt động của Nhà trường.

Nhà trường đã duyệt kế hoạch của các viện, khoa đào tạo, các trường trực thuộc và Trung tâm TH-TN; tiếp tục sửa đổi, bổ sung và cập nhật các văn bản phục vụ cho công tác xây dựng kế hoạch, quản lý tài chính⁷⁹. Đồng thời, hướng dẫn và áp dụng thực hiện các chế độ chính sách mới, cải tiến phương thức quản lý, xây dựng kế hoạch hoạt động trên một số lĩnh vực, tiếp tục thực hiện tự chủ trong việc phân cấp tài chính cho các đơn vị phù hợp với tình hình thực tiễn và đảm bảo an ninh tài chính cho các hoạt động.

Tổ chức quản lý và khai thác các nguồn thu hiệu quả, quản lý công tác chi đúng quy định, tiết kiệm, chống lãng phí. Công tác kế hoạch và dự toán đi vào nền nếp, giúp cho việc quản lý, điều hành của Nhà trường hiệu quả và trôi chảy. Hướng dẫn cán bộ

⁷⁷ Phục vụ bạn đọc: thư viện truyền thống 61.041 lượt, thư viện số 12.229 lượt; biên mục 5.000 tên tài liệu số vào phần mềm thư viện số KIPOS; Bổ sung: 26 tên/1.760 cuốn giáo trình và sách chuyên khảo của GV Trường ĐH Vinh viết (đã xử lý kỹ thuật đưa vào phục vụ 1.550 cuốn), tài liệu thu nhận và bổ sung mới: 377 tên/998 cuốn; luận văn, luận án, khoá luận TN: 1.186 tên; xử lý KTNV thư viện: 8.078 cuốn sách; nhập dữ liệu vào hệ thống quản lý thư viện được 4.585 thẻ (THPT Chuyên: 516, K58 ĐHCQ: 3.074, CH26: 613, HS THCS: 382); số tài liệu đã xử lý kỹ thuật và nhập kho: 11.346 cuốn; scan 131.710 trang tài liệu.

⁷⁸ Đợt 1 (trước bảo vệ) cho 1.163 học viên: 6.918 quyển, 715.566 trang; Đợt 2 (sau bảo vệ, bìa nhũ vàng) cho 1.163 học viên: 1.163 quyển, 120.954 trang

⁷⁹ Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường theo hướng tăng quyền tự chủ cho các đơn vị; Quy chế chi tiêu nội bộ của các viện, khoa, đơn vị mới thành lập; Ban hành, bổ sung, sửa đổi nhiều văn bản quản lý thu - chi tài chính.

thực hiện kê khai thuế, kê khai tài sản và thu nhập cá nhân. Kiểm tra, rà soát chặt chẽ các nghĩa vụ tài chính của người học. Thực hiện có hiệu quả quy trình mua sắm và quản lý tài sản.

Hoàn thành việc giải ngân các nguồn kinh phí đúng tiến độ, đạt hiệu quả. Nhà trường nghiêm túc thực hiện quy định "3 công khai". Trong năm học, Kiểm toán Nhà nước đã tiến hành kiểm toán giai đoạn 2016 - 2018 về các hoạt động của Trường Đại học Vinh.

Nhà trường luôn thực hiện đầy đủ các chế độ cho CBVC và HS, SV, HV. Kịp thời thăm hỏi động viên những cán bộ ốm đau, đồng thời có chế độ hỗ trợ cho những cán bộ ốm đau điều trị dài ngày. Chi trả thu nhập tăng thêm dựa vào kết quả đánh giá, xếp loại CBVC hàng tháng.

Tồn tại:

Công tác kiểm kê và xử lý kiểm kê tài sản năm 2018 còn chậm; chưa giám sát được hết các tiến độ, chất lượng công trình xây dựng cơ bản, hồ sơ quyết toán đến nay vẫn chưa được giải quyết hết.

4. Các công tác khác

Nhà trường đã luôn quan tâm chỉ đạo tăng cường các giải pháp bảo vệ Nhà trường, bảo vệ người học. Công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt, vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng dịch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện đúng quy định.

Trong năm học, Nhà trường chủ động tổ chức công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa, thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm⁸⁰; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, trực cấp cứu 24/24 giờ; thực hiện quy trình khám chữa bệnh, cấp phát thuốc, cấp giấy giới thiệu cho CBVC và học sinh, sinh viên đến khám, chữa bệnh⁸¹; thực hiện tốt việc bố trí ở cho khách, chuyên gia đến công tác, giảng dạy, bố trí ở cho các hộ gia đình và người học tại các ký túc xá của Trường⁸²; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tài sản cho người ở; quản lý tốt ký túc xá tại các cơ sở; thực hiện tốt phong trào xây dựng nếp sống văn hoá trong khu nội trú với tiêu chí "*xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện*".

VIII. HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ II

Trong năm học 2018 - 2019, Nhà trường đã chỉ đạo công tác quản lý toàn diện, triển khai thực hiện các mặt công tác, hoạt động hiệu quả của Cơ sở II. Nhà trường đã chính thức đưa Làng sinh viên đi vào hoạt động phục vụ ăn ở, sinh hoạt, học tập, rèn luyện của sinh viên; triển khai kế hoạch đưa hơn 1.000 sinh viên khóa 58, 59⁸³ của các khoa, viện tại Cơ sở I đến học một học kỳ tại Cơ sở II. Cơ sở II đã làm tốt công tác thông tin, truyền thông, lễ nghi khánh tiết phục vụ các hoạt động⁸⁴; tổ chức tốt việc quản lý sinh viên nội, ngoại trú, các hoạt động chăm sóc, hỗ trợ sinh viên⁸⁵; phục vụ

⁸⁰ Tổ chức 159 lượt kiểm tra và 4 đoàn kiểm tra về VS ATTP.

⁸¹ Khám chữa bệnh cho 3.837 lượt bệnh nhân (983 CBVC, 2.890 HSSV), cấp cứu 565 trường hợp, chuyển tuyến 458 trường hợp; cấp 227 giấy nghỉ ốm; khám sức khỏe nhập học cho 3.377 HSSV. Khám sức khỏe định kỳ, làm răng, mắt học đường cho hơn 6.000 HSSV; tư vấn và cấp thuốc điều trị ngoại trú cho 1.273 học sinh, sinh viên. Mua 11.629 thẻ BHYT cho HSSV mới nhập học và gia hạn các khóa.

⁸² Bố trí cho 969 HSSV (trong đó có 399 LHS); phục vụ 20 lượt khách (682 ngày), 9 lượt chuyên gia (386 ngày); phục vụ 3 đợt làm đề thi ở trong KTX Cơ sở I. Bố trí 131 phòng ở tại KTX Hưng Bình.

⁸³ 403 sinh viên khóa 58 các ngành: GDMN, GDTH; 628 sinh viên khóa 59 các ngành: Kỹ thuật và Công nghệ, Công nghệ Hóa sinh - Môi trường, Xây dựng, SP tiếng Anh, SP Tự nhiên, SP Xã hội.

⁸⁴ Trang trí khánh tiết các vị trí, bố trí đáp ứng CSVC phục vụ dạy - học; triển khai hoạt động BPMC; đăng 153 tin - bài, 27 lịch công tác, 14 văn bản trên subweb.

⁸⁵ Giải quyết kịp thời gần 130 loại giấy tờ, hồ sơ, thủ tục cho SV; tổ chức Tuần sinh hoạt công dân - HSSV đầu khóa, cuối khóa, các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, học tập, rèn luyện, NCKH, hoạt động VHVH - TDTT.

tốt các đợt học GDQP-AN, GDTC của sinh viên⁸⁶; triển khai có hiệu quả công tác thực hành - thí nghiệm, thư viện và khảo thí⁸⁷; phối hợp làm tốt công tác kế hoạch - tài chính; quản lý, bàn giao, tiếp nhận, khai thác sử dụng tài sản⁸⁸; thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát nền nếp công tác, giảng dạy, học tập; đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường⁸⁹.

*

* *

Năm học 2018 - 2019, Nhà trường đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu được đề ra tại Kế hoạch năm học, Nghị quyết Hội nghị đại biểu công chức, viên chức, Nghị quyết của Hội đồng trường. Nhiều hoạt động đã được chỉ đạo, triển khai thực hiện quyết liệt, có kết quả tốt, góp phần nâng cao toàn diện chất lượng hoạt động của Nhà trường trên tất cả các lĩnh vực.

⁸⁶ Gồm 05 đợt học GDQP-AN, GDTC với hơn 2.100 sinh viên, trong đó có 540 SV Trường ĐH Y khoa Vinh, Trường ĐH Công nghệ Vạn Xuân.

⁸⁷ Phân công CB trực luân phiên, phục vụ hàng trăm lượt CB, SV tra cứu, mượn tài liệu. Tổ chức 380 ca thi, 633 lượt phòng thi; điều động 1.354 lượt CBCT cho gần 13.000 lượt thi của SV.

⁸⁸ Thu - nộp kinh phí nhập học GDQP-AN, kinh phí sử dụng điện, nước của sinh viên tại Cơ sở II. Lắp đặt 3 phòng (120 máy tính) phục vụ thực hành và test online; bổ sung hoàn thiện các hạng mục tại Làng sinh viên; nâng cấp hạ tầng CNTT, đường truyền internet, máy tính, hệ thống camera an ninh...

⁸⁹ Tham gia hơn 50 lượt thanh tra thi tại Cơ sở II; phối hợp tiến hành 4 cuộc kiểm tra về đảm bảo VSATTP tại Cơ sở II; chỉ đạo, kiểm tra thường xuyên công tác đảm bảo ANTT, VSMT.

Phần thứ hai

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2019 - 2020

Năm học 2019 - 2020 là năm học cuối cùng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Quán triệt Chỉ thị số 2268/CT-BGDDT ngày 8/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019 - 2020 của ngành Giáo dục.

Đối với Trường Đại học Vinh, đây là năm học kỷ niệm 60 năm thành lập (1959 - 2019), tổng kết nhiệm kỳ hiệu trưởng 2015 - 2020, tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XXXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Toàn trường hoàn thành chỉ tiêu của các nghị quyết, kết luận của Đảng ủy, các nghị quyết của Hội đồng trường, tiếp tục phấn đấu thực hiện tầm nhìn: Trường Đại học Vinh trở thành trường đại học trọng điểm quốc gia, thành viên của Mạng lưới các trường đại học ASEAN.

Nhà trường xây dựng trọng tâm công tác năm học như sau:

I. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG, TRUYỀN THÔNG VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Tuyên truyền, quán triệt đề CBVC nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của Ngành, của Nhà trường. Đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng làm cho mọi người hiểu rõ và đồng thuận trong việc triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Nhà trường hiện nay, đặc biệt là trong việc tiếp tục tái cấu trúc trường, xây dựng và đổi mới chương trình đào tạo, công tác tuyển sinh các bậc học, loại hình đào tạo, nhiệm vụ năm học 2019 - 2020, công tác chuẩn bị để thực hiện tự chủ đại học.

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; thực hiện Đề án số 07-ĐA/TU ngày 30/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao tính gương mẫu, chống tư tưởng bảo thủ, trông chờ, ỷ lại trong cán bộ, đảng viên. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua *"Đổi mới sáng tạo trong dạy và học"*; phong trào *"cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở"*; đợt vận động với chủ đề *"Nghệ An làm theo lời Bác dặn"* theo kế hoạch số 196-KH/TU ngày 13/6/2019 của Tỉnh ủy; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2019 - 2020 của Trường Đại học Vinh.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XXXI và Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Trường mở rộng giữa nhiệm kỳ 2015 - 2020. Tổ chức Đại hội các Đảng bộ bộ phận, các chi bộ, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XXXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tổ chức tổng kết nhiệm kỳ Hiệu trưởng 2015 - 2020.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo với trọng tâm là: tiếp tục xây dựng triển khai chương trình đào tạo tiếp cận CDIO; triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án: đào tạo chất lượng cao bậc đại học và trung học phổ thông; đề án nâng cao chất lượng dạy và học bằng tiếng Anh tại Trường Đại học Vinh; hoạt động của các đơn vị mới thành lập, kiện toàn sau tái cấu trúc.

Triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/ĐU ngày 19/8/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường về tăng cường hiệu quả hoạt động đảm

bảo chất lượng. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động của Nhà trường theo Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020; triển khai có hiệu quả hoạt động của Bộ phận Truyền thông để phục vụ kịp thời các hoạt động của Nhà trường.

Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của Ngành để giáo dục truyền thống, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch năm học, gắn duyệt kế hoạch năm học với hội nghị CBVC; đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thi đua - khen thưởng theo hướng thiết thực.

Tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm 60 năm thành lập Trường Đại học Vinh (1959 - 2019).

II. CÔNG TÁC TUYỂN SINH

Nghiên cứu, khảo sát để đánh giá nguyên nhân của thực trạng tuyển sinh; chỉ đạo quyết liệt và tiếp tục triển khai các giải pháp để quảng bá, tư vấn tuyển sinh các bậc học, loại hình đào tạo.

Triển khai thực hiện các ghi nhớ, thoả thuận hợp tác với các đơn vị nhằm mở rộng quan hệ hợp tác, các hoạt động của Nhà trường với các đơn vị, địa phương.

Phát huy mạnh mẽ vai trò của CBVC, HS, SV, HV để quảng bá hình ảnh của Nhà trường, làm tốt công tác tuyển sinh các bậc học, loại hình đào tạo, đặc biệt là sinh viên hệ chính quy.

III. CÔNG TÁC CÔNG ĐOÀN, ĐOÀN THANH NIÊN, HỘI SINH VIÊN; CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định của Chính phủ về *"Tăng cường giáo dục lý tưởng đạo đức cách mạng và lối sống cho học sinh, sinh viên"*; triển khai thực hiện chương trình công tác học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp giai đoạn 2016 - 2020. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho CBVC và HS, SV, HV; nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, an ninh; giáo dục thẩm mỹ, kỹ năng mềm cho người học. Tăng cường công tác quản lý và giáo dục HS, SV, HV. Nắm vững tình hình của CBVC, HS, SV, HV, chống mọi âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch.

Tăng cường vai trò của Trợ lý Quản lý sinh viên, Trợ lý Đào tạo, Cố vấn học tập để làm tốt công tác hỗ trợ, giúp đỡ sinh viên, xử lý các sự vụ trong công tác quản lý và đào tạo sinh viên.

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, hỗ trợ cho người học. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng trong HS, SV, HV. Tiếp tục lấy ý kiến của người học đánh giá các mặt hoạt động, các đơn vị và giảng viên.

Tập trung nâng cao các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên; tăng cường và đa dạng hoá các hoạt động hợp tác với doanh nghiệp nhằm hỗ trợ người học và thực hiện các dịch vụ giáo dục.

Đẩy mạnh các giải pháp tư vấn, hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp; theo dõi quá trình công tác của cựu sinh viên để nhận ý kiến phản hồi của cơ quan, đơn vị về chất lượng đào tạo.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Công đoàn Trường Đại học Vinh lần thứ XXXIII; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn Trường Đại học Vinh lần thứ XXX; Nghị quyết Đại hội Hội Cựu chiến binh Trường lần thứ II; Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Sinh viên trường lần thứ XI.

Công đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, động viên CBVC thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học. Cùng với Nhà trường, công đoàn thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của CBVC.

Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tiếp tục tổ chức các hoạt động xây dựng Đoàn - Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; đẩy mạnh phong trào học tập, nghiên cứu, sáng tạo, khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên; các hoạt động tình nguyện tại chỗ phục vụ cho các hoạt động của Nhà trường; tham gia công tác quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú, lưu học sinh; tích cực chủ động phát hiện, nắm bắt và xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh trong học sinh, sinh viên; xây dựng nếp sống văn hóa, môi trường Nhà trường xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.

Hội Cựu chiến binh tiếp tục tổ chức các hoạt động ý nghĩa, thiết thực dành cho cán bộ, hội viên; đồng thời tham gia hỗ trợ tích cực cho các hoạt động của Nhà trường.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ VÀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 (khóa XII) về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và công tác cán bộ. Tăng cường phân cấp, phân quyền, thí điểm thực hiện tự chủ tại một số đơn vị để tăng thu nhập cho cán bộ, tạo điều kiện thu hút cán bộ có năng lực tốt về trường công tác. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ một cách thực chất, đảm bảo uy tín, chất lượng và thương hiệu của Nhà trường. Quan tâm bồi dưỡng giáo viên phổ thông, mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; trước hết phục vụ cho triển khai chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

Hoàn thiện Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng ủy - Hội đồng Trường - Ban Giám hiệu. Rà soát, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của trường phù hợp với những quy định mới theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.

Tiếp tục triển khai, hoàn thiện các đề án: Đề án tái cấu trúc Trường Đại học Vinh giai đoạn 2; Đề án vị trí việc làm; Phòng khám đa khoa, Phân hiệu Trường Đại học Vinh tại TP. Hồ Chí Minh... Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp các tổ chức, đơn vị trong toàn trường, rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và phù hợp với giai đoạn phát triển mới. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, đánh giá, luân chuyển cán bộ, chú trọng cán bộ nữ, cán bộ trẻ; Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo CBVC về lý luận chính trị, chuyên môn, quản lý, nghiệp vụ. Đẩy nhanh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để tất cả giảng viên đều có trình độ từ thạc sĩ trở lên. Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, giảng viên. Động viên, khuyến khích và tạo điều kiện để cán bộ giảng dạy làm nghiên cứu sinh, chú trọng đào tạo ở nước ngoài. Khuyến khích và tạo điều kiện để các giảng viên có trình độ tiến sĩ tích lũy đủ điều kiện đạt học hàm giáo sư, phó giáo sư.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của bộ môn làm cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng giảng dạy, NCKH. Chú trọng xây dựng một số nhóm NCKH có thế mạnh, các nhóm nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.

Hoàn thành đúng thời hạn, chính xác việc giải quyết chế độ, nhất là các chế độ tiền lương, bảo hiểm đối với CBVC.

V. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ THANH TRA GIÁO DỤC

1. Công tác đào tạo

Quản trị Chi thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 đối với giáo dục chuyên nghiệp; thực hiện đồng bộ các giải pháp để tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo; xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO giai đoạn 3; đẩy mạnh công tác viết bài giảng, giáo trình theo kế hoạch; tăng cường các hoạt động thực hành, thí nghiệm, rèn nghề, thực tập, kiến tập cho sinh viên. Tiếp tục chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức cho sinh viên học tập tại Cơ sở II.

Tổ chức tháng rèn luyện Nghiệp vụ sư phạm và tháng rèn nghề, tổ chức Hội thi Nghiệp vụ sư phạm, Hội thi Sinh viên với việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cấp khoa, viện và cấp Trường; tổ chức Hội thi Giảng viên trẻ dạy giỏi cấp Trường.

Xây dựng quy định về công tác phối hợp giữa Phòng Đào tạo, Phòng ĐT SDH, Trung tâm GDTX, Phòng HCTH, Trung tâm DV, HTSV&QHDN, Trung tâm TH-TN, Trung tâm GDQP&AN, Trung tâm ĐBCL, các khoa, viện để điều hành lịch trình đào tạo của các bậc học, ngành học khoa học, chính xác.

Nghiên cứu, cải thiện chế độ chính sách đối với người học nhằm thu hút sinh viên, học viên như linh hoạt trong việc đăng ký học ngành 2, xem xét mức học phí đối với hệ sau đại học.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng đào tạo, giữ vững chất lượng đào tạo ngành sư phạm. Từng bước nâng cao chất lượng các ngành mới mở, xây dựng được một số ngành mũi nhọn, có uy tín. Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến và nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh các bậc học, loại hình đào tạo.

Tổ chức học, thi, cấp chứng chỉ ngoại ngữ đúng tiến độ, quy chế, chuẩn bị các điều kiện cho học viên cao học khóa 26 và sinh viên khóa 56, 57 hoàn thành chương trình học và xét tốt nghiệp. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, bồi dưỡng năng lực tư vấn tâm lý cho giáo viên các trường phổ thông...

Trường THSP quán triệt, triển khai thực hiện hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục THCS năm học 2019 - 2020; tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các bậc học tại các cơ sở, trở thành trường dẫn đầu của thành phố Vinh.

Trường THPT Chuyên quán triệt, triển khai thực hiện hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019 - 2020; triển khai có hiệu quả hệ THPT chất lượng cao. Có các giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng dạy chuyên và các đội tuyển.

Đẩy mạnh các hoạt động của Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào; phát triển nguồn học liệu điện tử, xây dựng thư viện số, bổ sung tài liệu, đổi mới công tác phục vụ bạn đọc.

2. Công tác thanh tra - pháp chế và đảm bảo chất lượng

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là việc thực hiện các quy chế, quy định, hướng dẫn, các kế hoạch công tác dài hạn.

Triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; xây dựng và phát triển Văn hóa chất lượng trong Trường Đại học Vinh; Xây dựng triết lý giáo dục của Nhà trường; tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược đảm bảo chất lượng giai đoạn 2018 - 2025. Thực hiện tự đánh giá cơ sở giáo dục giữa kỳ; kiểm định chất lượng 4 chương trình đào tạo (*Sư phạm Toán học, Công nghệ Thông tin, Sư phạm Hóa học, Giáo dục tiểu học*).

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phụ trách đảm bảo chất lượng; đào tạo kiểm định viên, thạc sĩ đo lường

đánh giá; tổ chức rà soát kế hoạch chiến lược đảm bảo chất lượng của các đơn vị phù hợp với định hướng kiểm định chất lượng quốc gia và kiểm định theo AUN-QA.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh.

VI. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, XUẤT BẢN VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn đến 2030; Kế hoạch chiến lược phát triển hoạt động Khoa học Công nghệ giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn đến 2030; Kế hoạch chiến lược phát triển lĩnh vực Sư phạm của Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018 - 2022, tầm nhìn 2030.

Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác NCKH. Thực hiện các đề tài phục vụ hoạt động đào tạo, đặc biệt là các đề tài trọng điểm xây dựng đề cương môn học của các chương trình đào tạo tiếp cận CDIO; các hoạt động NCKH, chuyển giao công nghệ gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An, khu vực Bắc Trung Bộ và cả nước. Tham gia vào quá trình hoạch định chính sách, phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của tỉnh Nghệ An; tăng nguồn thu từ hoạt động NCKH và chuyển giao công nghệ. Tăng cường hoạt động sinh viên NCKH bằng nhiều hình thức.

Khuyến khích CBVC đăng ký, thực hiện các đề tài ứng dụng phục vụ cho các hoạt động của Nhà trường, đề tài, nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ, cấp Nhà nước. Đẩy mạnh hoạt động NCKH của sinh viên, học viên.

Tiếp tục thực hiện Đề án nâng cao chất lượng của Tạp chí Khoa học. Tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học nhân kỷ niệm 60 năm thành lập Trường.

Đổi mới hoạt động hợp tác quốc tế trên cơ sở phát triển các mối quan hệ quốc tế, tăng cường hợp tác, trao đổi về giáo dục đại học, sau đại học và NCKH. Tăng cường hội nhập quốc tế, phát huy vai trò và tham gia có hiệu quả với tư cách là thành viên của Hiệp hội CDIO quốc tế, thành viên liên kết của Mạng lưới Đảm bảo chất lượng các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA).

Tích cực tìm kiếm các chương trình, dự án; thực hiện có chất lượng Đề án "*Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh ở Trường Đại học Vinh*", kế hoạch triển khai Đề án ngoại ngữ Quốc gia 2020, tạo bước chuyển cơ bản về trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giảng viên.

VII. CÔNG TÁC CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ, KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH, ĐỜI SỐNG VÀ CÁC CÔNG TÁC KHÁC

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện Luật Giáo dục đại học (sửa đổi) trong đó hoàn thành và chuẩn bị mọi điều kiện để chủ động triển khai tự chủ khi có Quyết định của Chính phủ.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và trang thiết bị; tiếp tục đổi mới công tác lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch.

Triển khai hoạt động đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính trong năm học 2019 - 2020, đảm bảo an ninh tài chính cho các hoạt động của Nhà trường. Thực hiện 3 công khai để điều hành tốt ngân sách; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; nghiêm chỉnh chấp hành các luật thuế của Nhà nước.

Vận hành hệ thống mạng liên tục, an toàn để phục vụ cho các hoạt động; điều chỉnh phù hợp một số modun của phần mềm CMC phục vụ hoạt động đào tạo, quản lý đào tạo; đẩy mạnh triển khai xây dựng Phần mềm tổng thể quản trị Nhà trường.

Đẩy mạnh các hoạt động xây dựng cơ bản, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị giai đoạn 2016 - 2020: Đầu tư xây dựng Trung tâm khảo thí, tiếp tục xây dựng hoàn thành dự án đầu tư xây dựng tại cơ sở II; Dự án lập quy hoạch và giải phóng mặt bằng khu đất phía Đông Quốc lộ 46. Hoàn thành việc giải phóng mặt bằng mở rộng cơ sở I, cơ sở II; quyết toán các công trình, dự án hạng mục đã hoàn thành.

Tăng cường cơ sở vật chất và tiếp tục chủ đạo các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp để làm tốt công tác đào tạo tại cơ sở II theo kế hoạch.

Tăng cường hiệu quả hoạt động, hiệu suất khai thác và công tác quản lý cơ sở vật chất của Nhà trường để đảm bảo cho các hoạt động.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của CBVC và HS, SV, HV. Tiếp tục có các giải pháp hỗ trợ cán bộ trẻ đảm bảo đời sống, giảng dạy, NCKH và bồi dưỡng nâng cao trình độ.

Đẩy mạnh công tác xây dựng nếp sống văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, bão lụt, công tác vệ sinh môi trường, công tác quản lý nội trú tại các cơ sở.

Tổ chức tốt hoạt động chăm sóc sức khỏe cho CBVC và HS, SV, HV.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (b/c);
- Đảng ủy, BGH, Hội đồng trường;
- CD, ĐTN, HSV, Hội CCB;
- Các đơn vị;
- Lưu: HCTH.

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Đinh Xuân Khoa